

A/ HỆ THỐNG BÀI HỌC

1. Ứng phó với tâm lý căng thẳng
2. Bạo lực học đường
3. Ứng phó với bạo lực học đường
4. Tệ nạn xã hội
5. Thực hiện phòng chống tệ nạn xã hội

B. CÂU HỎI CỤ THỂ

Câu 1. Thế nào là tình huống gây căng thẳng? Cho ví dụ minh họa. Chúng ta phải làm thế nào để ứng phó với tình huống gây căng thẳng?

Câu 2. Trình bày nguyên nhân và hậu quả của bạo lực học đường. Trình bày những quy định cơ bản của pháp luật liên quan đến phòng chống bạo lực học đường.

Câu 3. Trình bày các biện pháp phòng ngừa bạo lực học đường. Để ứng phó với bạo lực học đường, mỗi học sinh cần phải làm gì?

Câu 4. Thế nào là tệ nạn xã hội? Trình bày nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và hậu quả của tệ nạn xã hội.

Câu 5. Tình huống

Tình huống 1

Trong một cuộc trao đổi, có ý kiến cho rằng, bạo lực học đường chỉ gây tổn hại tới người bị bạo lực. Em có đồng ý với ý kiến này không? Vì sao?

Tình huống 2

Gần đây, C nhận thấy mình có nhiều thay đổi, giọng nói to và khản, vóc dáng cao lênh khênh, khuôn mặt dày đặc mụn khiến C thấy tự ti, ngại giao tiếp với bạn bè. Những bất đồng ý kiến giữa C và bố mẹ xuất hiện nhiều hơn, mỗi khi bố mẹ góp ý, bảo ban thì C cho rằng bố mẹ không hiểu mình, không yêu thương mình nữa. Lúc nào C cũng thấy mệt mỏi, bồn chồn, bất an và cảm thấy bản thân thật vô dụng.

Nếu là bạn của C, em sẽ làm gì để giúp C vượt qua trạng thái căng thẳng này?

Tình huống 3

Trường của C tổ chức tuyên truyền phòng, chống ma túy cho mọi người. Tuy nhiên, C lại cho rằng việc tuyên truyền phòng, chống ma túy là trách nhiệm của người lớn, học sinh không cần tham gia.

a) Em có đồng tình với suy nghĩ của C không? Vì sao?

b) Nếu là bạn của C, em sẽ làm thế nào để giúp C được trách nhiệm của mình trong phòng, chống tệ nạn xã hội?

Tình huống 4.

Qua tìm hiểu, biết D (13 tuổi) là người hiếu thắng và đua đòi nên anh Y đã trực tiếp giới thiệu và cho D hút thử một loại thuốc lá điện tử. Khi thấy D bắt đầu nghiện, anh Y đề nghị D hãy giới thiệu sản phẩm đó đến bạn bè để bán hàng.

Theo em, hành vi của anh Y có vi phạm pháp luật không? Vì sao?

6. Một số câu hỏi trắc nghiệm

Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất

Câu 1: Khi rơi vào trạng thái căng thẳng quá mức, chúng ta nên

A. Âm thầm chịu đựng, không tâm sự với ai.

B. Tìm kiếm sự hỗ trợ từ người khác, nhất là người thân.

C. Sống khép kín, không trò chuyện với mọi người.

D. Xa lánh bạn bè, người thân.

Câu 2. Biểu hiện của bạo lực học đường thể hiện ở hành vi nào dưới đây?

A. Đánh đập con cái thậm tệ.

C. Phê bình học sinh trên lớp.

B. Xúc phạm danh dự của bạn cùng lớp.

D. Phân biệt đối xử giữa các con.

Câu 3. Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên nhân của bạo lực học đường?

A. Do thiếu thốn tình cảm.

B. Do sự tác động của các trò chơi bạo lực.

C. Do thiếu sự giáo dục từ phía gia đình.

D. Do thiếu hụt kỹ năng sống.

Câu 4. Để phòng ngừa bạo lực học đường, mỗi học sinh cần

A. đua đòi tham gia vào các trò chơi bạo lực và các tệ nạn xã hội.

B. sử dụng bạo lực để giải quyết những khúc mắc, xích mích trong nhà trường.

C. có lối sống lành mạnh tránh xa phim ảnh, trò chơi bạo lực và các tệ nạn xã hội.

D. sử dụng hình thức răn đe, bạo lực đối với những hành vi sai trái trên ghế nhà trường.

Câu 5. Là một người học sinh, em cần làm gì để tránh bạo lực học đường?

A. Xa lánh, tránh tiếp xúc với bạn bè và mọi người xung quanh.

B. Sống vì cái tôi, luôn đặt lợi ích của bản thân lên trên mọi người.

C. Thường xuyên xem những phim ảnh, trò chơi bạo lực và các tệ nạn xã hội.

D. Có lối sống lành mạnh tránh xa phim ảnh, trò chơi bạo lực và các tệ nạn xã hội.

Câu 6. Tệ nạn xã hội là hành vi sai lệch chuẩn mực đạo đức xã hội, vi phạm pháp luật, mang tính phổ biến và gây hậu quả xấu đối với

A. công dân đủ từ 18 tuổi.

B. một số cá nhân, gia đình.

C. cá nhân, gia đình và xã hội.

D. mọi người trong nhà trường.

Câu 7. Em đồng ý với ý kiến nào sau đây?

A. Phòng chống tệ nạn xã hội là trách nhiệm riêng của cơ quan công an.

B. Hành vi mại dâm chỉ vi phạm đạo đức, không vi phạm pháp luật.

C. Người vận chuyển ma túy không vi phạm pháp luật.

D. Sử dụng chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật.

Câu 8. Pháp luật nước ta không nghiêm cấm hành vi nào sau đây?

A. Cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy.

B. Tham gia đăng kí kinh doanh những mặt hàng mà pháp luật cho phép.

C. Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy.

D. Mua dâm, bán dâm, chứa mại dâm, tổ chức hoạt động mại dâm, môi giới mại dâm.

Câu 9: Mọi hành vi vi phạm pháp luật về phòng chống tệ nạn xã hội thì sẽ bị xử lý theo

A. quy ước của làng xã.

B. hương ước của làng.

C. cảm tính của chính quyền.

D. quy định của pháp luật.

Câu 10. Phương án nào dưới đây không là nguyên nhân khách quan dẫn đến trạng thái căng thẳng ở con người?

A. Áp lực trong học tập và công việc lớn hơn khả năng của bản thân.

B. Sự kì vọng quá lớn của mọi người so với khả năng của bản thân.

C. Tự đánh giá bản thân quá thấp hoặc quá cao.

D. Gặp khó khăn, thất bại, biến cố trong đời sống.

Câu 11: Tình huống nào dưới đây có thể gây căng thẳng cho con người?

A. Kết quả học tập thi cử không như mong muốn.

B. Được nhận thưởng cuối năm vì thành tích cao.

C. Đi tham quan, du lịch cùng gia đình.

D. Được cô giáo tuyên dương trước lớp.

Câu 12: Phương án nào dưới đây là biểu hiện của căng thẳng?

A. Dễ cáu gắt, tức giận.

B. Cơ thể tràn đầy năng lượng.

C. Luôn cảm thấy vui vẻ.

D. Thích trò chuyện cùng mọi người.

Câu 13: Ngoài việc học ở trường, K phải thường xuyên đi học ở trung tâm. Chỉ riêng việc đi chuyển đã khiến K thấy mệt mỏi. Kì kiểm tra tới, lượng kiến thức cần ôn tập nhiều hơn

khiến K càng căng thẳng đau đầu, chán ăn, mất ngủ và kết quả học tập giảm sút. K đã rơi vào trạng thái nào sau đây?

- A. Tâm lí căng thẳng
B. Bị bạo hành.
C. Tâm lí bi quan.
D. Bị bạo lực gia đình

Câu 14: Một trong những biểu hiện của bạo lực học đường là:

- A. đánh bạn.
B. quan tâm tới bạn.
C. sẻ chia với bạn.
D. cảm thông với bạn.

Câu 15: Phương án nào sau đây không thuộc nội dung phòng, chống bạo lực học đường mà pháp luật nước ta quy định?

- A. Không được xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giáo viên.
B. Không được đánh nhau, gây rối trật tự, an ninh trong nhà trường.
C. Không được quay cốp, mở tài liệu trong giờ kiểm tra.
D. Nhà trường, cha mẹ học sinh có trách nhiệm giáo dục học sinh về phòng chống bạo lực học đường.

Câu 16: Trên đường đi học về, T thấy bạn cùng lớp mình đang bị một nhóm học sinh trường khác chặn đường để lấy tiền. Nếu em là T, trong hoàn cảnh đó em sẽ làm gì?

- A. Đi qua coi như chưa thấy chuyện gì xảy ra.
B. Cùng nhóm bạn trường khác tham gia vào trấn lột tài sản của bạn.
C. Rút điện thoại ra và quay livestream đăng lên mạng xã hội.
D. Tìm sự giúp đỡ của những người đi đường gần đó ngăn chặn nhóm học sinh trường khác.

Câu 17: Những hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức và pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng về mọi mặt đối với đời sống xã hội được gọi là:

- A. Vi phạm đạo đức
B. Tệ nạn xã hội.
C. Vi phạm quy chế.
D. Vi phạm pháp luật.

Câu 18: Tệ nạn xã hội nào sau đây được coi là con đường ngắn nhất làm lây nhiễm HIV/AIDS?

- A. Cờ bạc.
B. Ma túy và mại dâm.
C. Rượu chè.
D. Thuốc lá.

Câu 19: Ý kiến nào dưới đây là biện pháp phòng, chống tệ nạn xã hội?

- A. Hạn chế nhận thức về tác hại của tệ nạn xã hội.
B. **Đẩy mạnh tuyên truyền để phòng, chống tệ nạn xã hội.**
C. Chỉ chú trọng làm ăn kinh tế hơn giáo dục con cái.
D. Không cần duy trì lối sống giản dị, lành mạnh.

Câu 20: Nội dung nào dưới đây không phải là quy định của pháp luật nước ta về phòng, chống tệ nạn xã hội?

- A. Cấm đánh bạc dưới bất cứ hình thức nào.
B. Nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy.
C. Cấm tiếp xúc với người mắc tệ nạn xã hội.
D. Nghiêm cấm hành vi dụ dỗ, dẫn dắt mại dâm.

GVBM

Tổ trưởng

BGH xác nhận

Cao Đức Huy

Nguyễn Thị Kim Thanh

Tạ Thúy Hà